TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **168**/2019/QĐST-VHNGĐ.

B, ngày 18 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 326/2019/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

NGƯỜI YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Danh Hoài L.

Địa chỉ thường trú: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T.

Địa chỉ tạm trú: đường T, phường A, quận B, thành phố C.

Bà Nguyễn Huỳnh Thúy A.

Địa chỉ thường trú: thị trấn M, huyện T, tỉnh T.

Địa chỉ tạm trú: đường T, phường A, quận B, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Huỳnh Thúy A và ông Nguyễn Danh Hoài L qua thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh T vào ngày 30/5/2017. Thời gian chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn về các vấn đề trong cuộc sống, định hướng phát triển tương lai và mâu thuẫn về gia đình hai bên. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách cả hai quá khác biệt, vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến rạn nứt tình cảm không thể hàn gắn dù đã nhiều lần cố gắng và gia đình hai bên nhiều lần khuyên nhủ. Nay bà A và ông L đều nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng nhau vì đã không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ.

[2] Về con chung: không có. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông L, bà A phải nộp lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Danh Hoài L và bà Nguyễn Huỳnh Thúy A.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí Việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn Danh Hoài L, bà Nguyễn Huỳnh Thúy A mỗi người phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* lệ phí. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 004092 ngày 25/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm phải nộp. Đương sự đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh T; (GCNĐKKH số 43 ngày 30/5/2017);
-Tòa án nhân dân Thành phố C;
- Lưu (Hs, Lt,Tds).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh